



TT	Điều kiện, tiêu chuẩn
6	Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng
7	Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của Công ty
8	Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng.
9	Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ.
10	Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật các TCTD hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép
11	Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật các TCTD
12	Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
II	<b>Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên BKS quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật các TCTD</b>
1	Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
2	Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán
3	Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
4	Không phải là người có liên quan của người quản lý của tổ chức tín dụng đó
5	Trưởng Ban Kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm
III	<b>Điều kiện không cùng đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 4 Điều 43 của Luật các TCTD</b>
1	Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm là Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng đó, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của tổ chức tín dụng đó hoặc công ty con của tổ chức tín dụng đó;
2	Thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm là Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó

**II. Nguyên tắc bầu thành viên BKS**

1. Việc biểu quyết bầu thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên BKS được bầu và cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình/do mình đại diện cho một hoặc một số ứng cử viên;
2. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phải đạt trên 51% tổng số phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó;
3. Cổ đông/đại diện của cổ đông chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên nào thì đánh dấu “✓” vào cột “Bầu đều” cho các ứng viên đó. Trường hợp cổ đông đánh dấu vào cột “Bầu đều” cho một (01) ứng cử viên sẽ được hiểu là cổ đông lựa chọn dồn hết số phiếu bầu cho ứng cử viên đó;
4. Cổ đông/đại diện của cổ đông không chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”;
5. Nếu cổ đông/đại diện của cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên thì để trống hoặc đánh dấu “X” vào cột “Số phiếu bầu” tương ứng với ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên đó;
6. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông/đại diện của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện của cổ đông đó (bằng tổng số cổ phần nhân với số thành viên BKS được bầu);
7. Mỗi cổ đông sẽ được phát 01 Phiếu bầu thành viên BKS có ghi sẵn tên các ứng cử viên;
8. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông/đại diện của cổ đông liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu mới và phải nộp lại phiếu cũ trước khi nhận phiếu mới.
9. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
  - a) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung thêm các nội dung mới; hoặc
  - b) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; hoặc
  - c) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc
  - d) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện của cổ đông đó; hoặc
  - e) Phiếu đánh dấu vào ô “Bầu đều” và đồng thời điền số phiếu không chia đều vào cột “Số phiếu bầu” cho cùng một ứng cử viên; hoặc
  - f) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu; hoặc
  - g) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.

